

Bản án số: 24/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 30-8-2022

V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Mạc Duy Phú

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Công Nhận

2. Bà Nguyễn Thị Bình

**- Thư ký phiên toà:** Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 136/2022/TLST-HNGĐ ngày 10/5/2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Phạm Hữu Ng, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương, vắng mặt;

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị MT, sinh năm 1979

Địa chỉ: Số 77, phố H, phường HK, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, vắng mặt;

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Ng trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Thị MT đăng ký kết hôn ngày 04/11/2011 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Sau ngày cưới, vợ chồng hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hoà hợp về lối sống, không có con chung. Năm 2015, vợ chồng sống ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy vợ chồng tình cảm không còn, anh đề nghị được ly hôn với chị MT. Về con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp với gia đình hai bên

không có, không yêu cầu giải quyết. Anh đề nghị giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

*Tại Biên bản lấy lời khai ngày 18/7/2022, chị Nguyễn Thị MT trình bày:* Về thời gian và điều kiện kết hôn, thời gian phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản chung như anh Phạm Hữu Ng trình bày. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của anh Ng. Chị đề nghị toà án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt.

Tại phiên tòa, các đương sự vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật án phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ng, xử cho anh Phạm Hữu Ng được ly hôn với chị Nguyễn Thị MT.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1]. *Về tố tụng:* Các đương sự có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ vào Điều 228, 236 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Ng và chị MT có đăng ký kết hôn ngày 04/11/2011 tại Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với Luật hôn nhân gia đình là hôn nhân hợp pháp. Anh chị đều xác nhận quan hệ vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, đã sống ly thân nhiều năm không ai quan tâm đến ai. Anh Ng xin ly hôn, chị MT đồng ý. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình xử cho anh Phạm Hữu Ng được ly hôn với chị Nguyễn Thị MT là phù hợp.

[3]. *Về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp đối với gia đình hai bên:* Các đương sự xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xét.

[4] *Về án phí:* Anh Ng phải nộp án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56 Luật hôn nhân và Gia đình; Điều 147, Điều 228, Điều 236, Điều 266, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Phạm Hữu Ng được ly hôn với chị Nguyễn Thị MT.

2. *Về án phí*: Anh Ng phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003489 ngày 09 tháng 5 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Anh Ng đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

3. *Quyền kháng cáo*: Anh Ng, chị MT vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

### *Nơi nhận:*

- Các đương sự,
- VKSND huyện Thanh Hà,
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- UBND thị trấn T;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
Mạc Duy Phú  
(Đã ký)**